

CÔNG TY TNHH ÂU CƠ JSC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ÂU CƠ JSC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110911365

3. Ngày thành lập: 10/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, Tổ 11, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981323126

Fax:

Email: auco66jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp	4690
2.	Quảng cáo	7310
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
4.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	7320
5.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
6.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
7.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật)	7020
8.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (trừ cho thuê tài chính)	7730
9.	In ấn	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
11.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
12.	Khai thác thủy sản biển	0311
13.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
14.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
15.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
16.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
17.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
18.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
19.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
20.	Chăn nuôi gia cầm	0146

21.	Trồng cây ăn quả	0121
22.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
23.	Trồng cây điều	0123
24.	Trồng cây hồ tiêu	0124
25.	Trồng cây cao su	0125
26.	Trồng cây cà phê	0126
27.	Trồng cây chè	0127
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
29.	Trồng cây lâu năm khác	0129
30.	Trồng lúa	0111
31.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
32.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
33.	Trồng cây mía	0114
34.	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào	0115
35.	Trồng cây lấy sợi	0116
36.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
37.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn dầu thơm và hương liệu; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Kinh doanh hóa chất; - Bán buôn phương tiện, thiết bị, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy; - Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; - Bán buôn phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; - Bán buôn các sản phẩm từ nhựa, thiết bị, nguyên vật liệu và phụ gia ngành nhựa; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh (không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường).	4669
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rượu, bia; - Bán lẻ đồ uống không chứa cồn; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723

41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ.	4659
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
45.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Dịch vụ chuyển giao công nghệ, gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ; đánh giá công nghệ; giám định công nghệ; xúc tiến chuyển giao công nghệ; - Tư vấn về công nghệ khác.	7490
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (trừ hoạt động báo chí).	6399
50.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng, súng, đạn, tem, tiền kim khí, di vật, cổ vật Nhà nước cấm kinh doanh)	4773
52.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
54.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô và xe có động cơ	7710

55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế và máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ nhà bếp; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ gia dụng và đồ dùng khác cho gia đình.	4649
56.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động; - Tư vấn bất động sản; - Quản lý bất động sản.	6820
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá; - Dịch vụ Logistics; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, ô tô, tàu hỏa.	5229
58.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
59.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
60.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
61.	Khai thác muối	0893
62.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Phân phối, bán buôn rượu, bia; - Bán buôn đồ uống không có cồn; - Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4633

63.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, cà phê, chè đường, sữa, kem, bánh mứt, kẹo, gia vị và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn nước rau ép, nước quả ép; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
64.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
65.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; - Sản xuất các loại trà dược thảo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi.	1079
66.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
67.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
68.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
69.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
70.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
71.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
72.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
73.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
74.	Đại lý du lịch	7911
75.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế; - Đầu tư phát triển sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa và sản phẩm du lịch đặc thù khác.	7912
76.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

77.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
78.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
79.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
80.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
81.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
82.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
83.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
84.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ vàng miếng, di vật, cổ vật Nhà nước cấm kinh doanh và hoạt động đấu giá)	4789
85.	Giáo dục nhà trẻ	8511
86.	Giáo dục mẫu giáo	8512
87.	Giáo dục tiểu học	8521
88.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
89.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
90.	Đào tạo sơ cấp	8531
91.	Đào tạo trung cấp	8532
92.	Đào tạo cao đẳng	8533
93.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
94.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
95.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn pháp luật)	6619
96.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ thương mại điện tử; - Đại diện cho thương nhân; - Dịch vụ ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	BÙI XUÂN QUẢNG	Việt Nam	Số 6, Tổ 11, Thị Trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	001080017600	
2	PHẠM THỊ THU PHƯƠNG	Việt Nam	29 ngõ 36 An Hòa, Tổ 2, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	001173035117	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: BÙI XUÂN QUẢNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/10/1980

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001080017600

Ngày cấp: 21/03/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 6, Tổ 11, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 6, Tổ 11, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội